

Số: 35/2022/QĐST-HNGĐ

Nguyễn Bình, ngày 23 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 23/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Lý Thị H; sinh ngày: 27/10/1998;

Trú tại: Xóm T, xã V, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn:* Anh Ngô Văn C; sinh ngày: 26/02/1991;

Trú tại: Xóm N, xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 59, 60, 81 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lý Thị H và anh Ngô Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lý Thị H và anh Ngô Văn C cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con C:** Chị Lý Thị H và anh Ngô Văn C cùng xác nhận vợ chồng có 02 con C là cháu Ngô Thị M.L, sinh ngày 26/01/2014 và Ngô Thị T.T, sinh ngày 03/4/2018. Hiện nay, hai cháu đang sống với chị H tại xóm T, xã V, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

Chị H, anh C thỏa thuận, sau khi ly hôn, mỗi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng một con cho đến khi con đủ 18 tuổi. Chị H nuôi con Ngô Thị T.T, anh C nuôi con Ngô Thị M.L. Không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con C.

Sau khi ly hôn, chị H, anh C được quyền đi lại thăm nom con theo quy định của pháp luật, không ai có quyền cản trở.

- **Về tài sản C:** Chị Lý Thị H và anh Ngô Văn C xác nhận vợ chồng tự thỏa thuận về tài sản C, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ C:** Chị Lý Thị H và anh Ngô Văn C xác nhận hai vợ chồng vay của Ngân hàng chính sách xã hội Phòng giao dịch chi nhánh huyện N, tỉnh Cao Bằng số tiền 50.000.000,đ (*Năm mươi triệu đồng*). Thời điểm ly hôn, chị H, anh C thỏa thuận: Anh C có trách nhiệm thanh toán 40.000.000,đ (*Bốn mươi triệu đồng*) tiền nợ gốc và toàn bộ tiền lãi phát sinh trên tổng số nợ gốc 50.000.000,đ (*Năm mươi triệu đồng*). Chị H có trách nhiệm thanh toán 10.000.000,đ (*Mười triệu đồng*) tiền nợ gốc cho Ngân hàng chính sách xã hội Phòng giao dịch chi nhánh huyện N, tỉnh Cao Bằng.

- **Về án phí:** Chị Lý Thị H và anh Ngô Văn C là cá nhân thuộc hộ nghèo, có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí Tòa án kèm Giấy chứng nhận hộ nghèo chủ hộ Ngô Văn C do Ủy ban nhân dân xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng xác nhận. Theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị H, anh C được miễn toàn bộ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Nguyên Bình;
- Chi cục THADS huyện Nguyên Bình;
- UBND xã L (nay là xã M);
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Lịch